

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày 25 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Thụy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Đông và bà Nguyễn Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thanh- thư ký tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:
Ông Đào Xuân Thiều - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 04 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 05 năm 2021, đối với bị cáo:

Ph V H, sinh năm 1993; nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn N, thị trấn V, huyện UH, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; con ông: P H S, sinh năm 1963 và bà Ng T H, sinh năm 1962 (Đã chết); gia đình bị cáo có 05 anh chị em: Bị cáo là con thứ 3; có vợ là: Tr Th Tr, sinh năm 2001 và có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/5/2015, bị Công an huyện ÚH, TP. Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau”; Ngày 10/9/2019 bị Công an huyện ÚH, TP. Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh nhau”. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 26/12/2020 đến ngày 04/01/2021 chuyển tạm giam. Ngày 24/3/2021, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh L C Đ, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn A, xã Th H, huyện TL, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

+ Anh Ph V C, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn A, xã Th H, huyện TL, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích chiếm đoạt tiền của những người có nhu cầu mua các số lô, số đề. Tháng 08/2020, Ph V H thông qua mạng xã hội Facebook đã mua các tài khoản Facebook: “Thảo Phương Vy”, “Thanh Hằng”, “Gia Linh”, “Góc Khuất Ngatututhan”, “Xuân Sang” và các tài khoản Ngân hàng số 0301000428103 mang tên P H L, số 1015449313 mang tên Ng Tr H của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng Vietcombank) và lập tài khoản Zalo mang tên “Cty Xổ Số Kiến Thiết Thủ Đô” bằng số điện thoại 0385.839.999 để đăng tải các bài viết, thông tin giả, không có thật như, có thể cung cấp những số lô, số đề chuẩn xác 100%. Để tạo niềm tin cho người mua, hàng ngày sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, H sử dụng các tài khoản Facebook, trong đó chủ yếu sử dụng tài khoản Facebook có tên “Thảo Phương Vy”, tự tạo những hình ảnh trên tài khoản Zalo với các tên gọi khác nhau để nhắn tin cảm ơn H đã cung cấp đúng số lô, số đề và trúng thưởng, sau đó đăng tải lên Facebook, Zalo để người có nhu cầu mua số lô, số đề tin tưởng H có thể cung cấp được số lô, số đề chuẩn và chuyển tiền mua số. H đăng tải số điện thoại 0385.839.999 cùng tài khoản Zalo mang tên “Cty Xổ Số Kiến Thiết Thủ Đô” sử dụng số thuê bao này để người có nhu cầu muốn mua số lô, số đề liên lạc và nhắn tin. Khi có người muốn mua số nhắn tin hoặc liên lạc, H sẽ gửi cho người mua “Bảng giá dịch vụ số Công ty” do H tự thiết kế, đánh máy có Logo của Công ty xổ số với giá tiền: “Bạch thủ lô - 5.000.000đ; Bạch thủ lô Vip - 10.000.000đ; Bạch thủ đề - 15.000.000đ; Ba càng đề - 35.000.000đ” và yêu cầu người mua chuyển tiền trước thông qua số tài khoản 0301000428103 mang tên P H L mở tại Ngân hàng Vietcombank của H. Sau khi đã nhận được tiền, H không gửi các số lô, số đề như đã cam kết và chặn số điện thoại, tài khoản Zalo của người mua hoặc gửi cho người mua những số lô, số đề ngẫu nhiên, nếu kết quả mở thưởng không trùng với các số lô, số đề đã bán dẫn tới người mua gọi điện, hoặc nhắn tin để đòi lại tiền thì H sẽ chặn số điện thoại, Zalo của người mua để chiếm đoạt tiền của người mua, cụ thể:

Ngày 16/12/2020, anh L C Đ, sinh năm 1996, trú tại Thôn A, xã Th H, huyện TL, tỉnh Hà Nam đã liên lạc với số điện thoại 0385.839.999 và tài khoản Zalo mang tên “Cty Xổ Số Kiến Thiết Thủ Đô” của Ph V H để mua số đề với giá 3.000.000 đồng. Ngày 17/12/2020, anh Ph V C, sinh năm 2000, trú tại thôn AH, xã TH, huyện TL đã liên lạc với số điện thoại 0385.839.999 và tài khoản Zalo mang tên “Cty Xổ Số Kiến Thiết Thủ Đô” của Ph V H để mua số đề với giá 3.400.000 đồng. H đã yêu cầu anh Đức, anh Cảnh chuyển tiền cho mình qua số tài khoản 0301000428103 mang tên P H L mở tại Ngân hàng Vietcombank của H. Sau khi nhận được tiền, H không cung cấp cho anh Đ, anh C các số lô, số đề theo như đã cam kết mà chặn số điện thoại, Zalo của anh Đ, anh C và chiếm đoạt

số tiền trên. Sau khi bị chiếm đoạt tiền, anh L C Đ và anh Ph V C đã làm đơn trình báo gửi Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam về hành vi “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” của H.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, ngày 27/12/2020 Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Ph V H. Quá trình bắt đã thu giữ của H số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng); 01 điện thoại di động Iphone 6 có số IMEI 359479087964931 bên trong lắp sim số thuê bao 0385839999; 01 điện thoại di động Iphone 6S có số IMEI 355769072516942 bên trong lắp sim số thuê bao 0976818363; 01 điện thoại di động Iphone 6S có số IMEI 355430075941781 bên trong lắp sim số thuê bao 0813218819. Kết quả khám xét khẩn cấp nơi ở của H không thu giữ đồ vật, tài liệu có liên quan đến vụ án.

Ngày 15/01/2021, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam có Công văn đề nghị Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Thủ Đô phối hợp điều tra. Ngày 20/01/2021, Công ty XSKT Thủ Đô có Công văn số 33/XSKT xác định “*Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Thủ đô không ký hợp đồng lao động hay hợp đồng cộng tác viên, hợp đồng đại lý, không cung cấp bất kể tài liệu nào đối với ông Ph V H sinh năm 1993, trú tại Thôn N, thị trấn V, huyện UH, thành phố Hà Nội*”.

Quá trình điều tra vụ án, Ph V H còn khai nhận nhận, từ tháng 8/2020 đến khi bị phát hiện, bắt giữ đã có khoảng 80 người liên hệ với H qua các số điện thoại để mua số lô, số đề và H đã thu lợi với tổng số tiền khoảng 1.000.000.000 đồng. Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam đã ra văn bản thông báo gửi cơ quan CSĐT Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và đăng tải trên đến Báo Công an nhân dân để truy tìm người bị hại của vụ án theo lời khai của H, đồng thời phối hợp với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) để tra cứu thông tin về các chủ tài khoản đã chuyển tiền cho Ph V H, làm căn cứ xác minh xử lý đến giai đoạn kết thúc điều tra vụ án chưa có kết quả.

Ngày 26/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam tiến hành kiểm tra khai thác dữ liệu trên các máy điện thoại di động đã thu giữ. Kết quả các dữ liệu khai thác phù hợp với lời khai của Ph V H và các tài liệu chứng cứ khác.

Kết quả xác minh tra cứu thông tin tài khoản Ngân hàng xác định số dư các tài khoản đến ngày 26/12/2020, cụ thể: Tài khoản số 0301000428103 mở tại Ngân hàng Vietcombank mang tên P H L có số dư là 3.438 đồng; tài khoản số 1015449313 mở tại Ngân hàng Vietcombank mang tên Ng Tr H có số dư là 79.391 đồng.

Về vật chứng thu giữ: Tài liệu điều tra đã thu thập đủ căn cứ xác định nguồn gốc số tiền 15.000.000 đồng đã thu giữ là tiền do H phạm tội mà có; các

điện thoại di động đã thu giữ là công cụ, phương tiện H sử dụng để quảng cáo và bán số lô, số đề cho người mua cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc giải quyết vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: những người bị hại yêu cầu Ph V H hoàn trả số tiền đã chiếm đoạt, cụ thể anh L C Đ số tiền 3.000.000 đồng; anh Ph V C số tiền 3.400.000 đồng Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 6.400.000đ chiếm hưởng của 02 bị hại tại Cục quan thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam.

Cáo trạng số 20/CT-VKS-P2 ngày 22 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố Ph V H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ph V H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt Ph V H từ 9 tháng đến 12 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo H có trách nhiệm bồi thường cho các bị hại số tiền đã chiếm hưởng. Ghi nhận việc bị cáo đã nộp số tiền bồi thường cho những người bị hại: L C Đ 3.000.000đ; anh Ph V C 3.400.000đ; áp dụng Điều 47 Bộ luật tố tụng Hình sự xử lý vật chứng đã thu giữ gồm: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 15 triệu đồng và 03 chiếc điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố; không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất để bị cáo cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa người bị hại đã được tổng đạt thủ tục hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Bị cáo và Kiểm sát viên đều có quan điểm: Sự vắng mặt của người bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên đề nghị Hội đồng tiếp tục làm việc. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội và tội danh: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Ph V H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại; cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Tháng 08/2020, thông qua mạng Facebook, Zalo, Ph V H đã sử dụng số điện thoại 0385.839.999 để lập tài khoản Zalo mang tên “Cty Xổ Số Kiến Thiết Thủ Đô” nhằm đăng tải các bài viết, thông tin giả, không có thật với nội dung cung cấp những số lô, số đề chính xác 100%, nhắn tin cảm ơn H, để người có nhu cầu mua số lô, số đề tin tưởng, liên hệ. Sau khi người mua chuyển tiền vào tài khoản của H, thì H không cung cấp các số lô, số đề như đã cam kết, đồng thời chặn số điện thoại, Zalo của người mua. Với cách thức này trong các ngày 16 và 17/12/2020, Ph V H nhận tiền và chiếm đoạt của anh L C Đ 3.000.000 đồng; anh Ph V C 3.400.000 đồng. Tổng số tiền Ph V H đã chiếm đoạt của anh C và anh Đ là 6.400.000 đồng. Hành vi của bị cáo Ph V H đã phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong 02 ngày 16 và 17 tháng 12 năm 2020 bị cáo H đã có hành vi đăng tải các bài viết, thông tin giả, không có thật với nội dung cung cấp những số lô, số đề để lừa đảo chiếm đoạt số tiền trên 02 triệu đồng của các bị hại (Anh Đ số tiền 3.000.000đ và anh C 3.400.000đ), nên bị cáo H chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã khắc phục thiệt hại số tiền chiếm hưởng của các bị hại với tổng số tiền là 6.400.000đ (Bị cáo đã nộp tiền tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam); nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn con còn nhỏ, vợ không có công ăn việc làm có đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của Ph V H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của nhiều người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân nhất là trong giai đoạn hiện nay, hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản này trên hệ thống mạng xã hội đang có chiều hướng gia tăng, ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu đã hai lần bị xử lý hành chính về hành vi “Đánh nhau” nay bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; xét thấy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo gây ra, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có đơn xin xác nhận của chính quyền địa phương hoàn cảnh gia đình khó khăn con còn nhỏ, vợ không có công ăn việc làm nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Buộc bị cáo H có trách nhiệm bồi thường cho anh L C Đ và anh Ph V C số tiền đã chiếm hưởng. Số tiền 6.400.000 đồng bị cáo đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam được đối trừ khi thi hành án.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu số tiền tiền 15.000.000 đồng đã thu giữ của bị cáo và 03 chiếc điện thoại di động đã thu giữ là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để quảng cáo và bán số lô, số đề cho người mua cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Ph V H chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Hội đồng xét xử kiến nghị với Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam tiếp tục làm rõ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của những người bị hại khác để xử lý theo đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ph V H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Ph V H 09 (Chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ 26/12/2020 đến ngày 24/3/2021.

2. Về hình phạt bổ sung:

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Ph V H có trách nhiệm trả cho các bị hại, gồm:

- Anh L C Đ số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng);
- Anh Ph V C số tiền 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm ngàn đồng);

Số tiền 6.400.000 đồng bị cáo đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam theo biên lai số 0002862 ngày 23/04/2021 được đối trừ khi thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự xử lý vật chứng đã thu giữ.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:
- + Số tiền 15.000.000 đồng đã thu giữ của bị cáo.
- + 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6 có số IMEI 359479087964931 bên trong có lắp sim số thuê bao 0385839999.
- + 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6S có số IMEI 355769072516942 bên trong có lắp sim số thuê bao 0976818363.
- + 01 (Một) điện thoại di động Iphone 6S có số IMEI 355430075941781 bên trong có lắp sim số thuê bao 0813218891.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam và Ủy nhiệm chỉ số 23 ngày 21/05/2021 giữa Công an tỉnh và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam).

5. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, điểm g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ph V H phải nộp: Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng); án phí dân sự sơ thẩm bị cáo không phải nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, có quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng

cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam;
- Cục THADS tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV & THAHS Tòa án tỉnh Hà Nam;
- UBND thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa;
- Bị cáo, các bị hại;
- Lưu Bộ phận HCTP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Văn Thuy